


# DATASHEET

## BUK7509-75A,127

Giới thiệu	MOSFET N-CH 75V 75A TO220AB	
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	
Nhà sản xuất	Nexperia USA Inc.	
Website	<a href="http://demo.semitech.vn">demo.semitech.vn</a>	
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0335260538">Hotline: 0335260538</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>	

### Thông tin sản phẩm

BUK7509-75A,127 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử BUK7509-75A,127, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng BUK7509-75A,127 Nexperia với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	<b>BUK7509-75A,127</b>	Thông tin sản phẩm	MOSFET N-CH 75V 75A TO220AB
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	Nexperia USA Inc.
Gói / Trường hợp	Tube	VGS (th) (Max) @ Id	4V @ 1mA
Vgs (Tối đa)	±20V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	TO-220AB	Loại	TrenchMOS™
Rds On (Max) @ Id, VGS	9 mOhm @ 25A, 10V	Điện cực phân tán (Max)	230W (Tc)
Bao bì	Tube	Gói / Case	TO-220-3
Vài cái tên khác	568-9811-5 934056370127 BUK7509-75A BUK7509-75A,127-ND BUK7509-75A-ND BUK750975A127	Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 175°C (TJ)
gắn Loại	Through Hole	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant	Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	6760pF @ 25V

Loại FET	N-Channel	Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	10V
Xả để nguồn điện áp (Vdss)	75V	miêu tả cụ thể	N-Channel 75V 75A (Tc) 230W (Tc) Through Hole TO-220AB
Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	75A (Tc)	-	
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0335260538">Hotline: 0335260538</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		

## Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased